

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2022/HNGĐ-ST
Ngày 26-8-2022
“Tranh chấp ly hôn và con chung”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TRÀ VINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trang Thị Huỳnh Phương;

Bà Thi Thị Thanh Trúc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Châu Thị Ph Liên, là Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Ngọc Hân – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 39/2021/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2021 về “Tranh chấp ly hôn và nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2022/QĐST-HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 93/2022/QĐST-HNGĐ ngày 05/8/2022; giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị Ph, sinh năm 1979 (có đơn xin xét xử vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp NH, xã HM, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

- Bị đơn: Anh Võ Trí S, sinh năm 1982 (vắng mặt không có lý do);

Địa chỉ: Ấp NH, xã HM, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn chị Trần Thị Ph trình bày và yêu cầu: Chị và anh Võ Trí S tự nguyện cưới nhau và tiến hành đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hưng Mỹ, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh vào ngày 14/4/2015. Sau khi cưới nhau chị và anh S về sống chung bên gia đình chị tại ấp Ngãi Hiệp, xã Hưng Mỹ, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh. Thời gian đầu sống

chung khá hạnh phúc, nhưng sau đó thì anh S đam mê cờ bạc, rượu chè bê tha không chí thú làm ăn, Chị và gia đình có khuyên ngăn nhưng anh S không hề Sờ đổi nên đến tháng 2 năm 2016 chị và anh S sống ly thân với nhau. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nữa nên chị quyết định ly hôn, yêu cầu Tòa án giải quyết như sau:

Về hôn nhân: Yêu cầu được ly hôn với anh Võ Trí S;

Về con chung: Có 01 con chung cháu Võ Minh Tr, sinh ngày 13/9/2015, chị Ph yêu cầu được nuôi cháu Tr, không yêu cầu anh Võ Trí S cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành đã tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải để các đương sự có cơ hội đoàn tụ và thống nhất với nhau về việc giải quyết vụ án. Tuy nhiên tại các phiên họp anh Võ Trí S đều vắng mặt không có lý do nên Tòa án lập biên bản không tiến hành hòa giải được vụ án và quyết định đưa vụ án ra xét xử.

Tại phiên tòa hôm nay, chị Trần Thị Ph và anh Võ Trí S đều vắng mặt, nhưng chị Ph có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt. Chị Ph giữ nguyên yêu cầu ly hôn với anh S, yêu cầu được nuôi cháu Tr.

Đối với anh Võ Trí S vắng mặt đến lần thứ hai không có lý do nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh Võ Trí S.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự tại phiên tòa cho rằng việc Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh thụ lý vụ án “Tranh chấp về ly hôn, nuôi con chung” là đúng quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết. Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và các đương sự đảm bảo đúng quy định. Về đưa người tham gia tố tụng, Tòa án đã đưa đầy đủ trong hòa giải cũng như phiên tòa hôm nay nên việc xét xử đúng pháp luật.

Về nội dung: Vị đại diện Viện kiểm sát đã phân tích nội dung vụ án, đánh giá chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Trên cơ sở đơn khởi kiện, lời khai, lời trình bày của nguyên đơn, biên bản xác minh của Tòa án. Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 28; Điều 147; Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 58 Luật hôn nhân và gia đình. Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và Sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

- Về hôn nhân: Chị Trần Thị Ph cho chị Ph được ly hôn với anh Võ Trí S;

- Về con chung: Giao cháu Võ Minh Tr, sinh ngày 13/9/2015 cho chị Ph được quyền nuôi. Do chị Ph không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem

xét.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu nên không xem xét.
- Về án phí: Chị Ph phải chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng: Quan hệ pháp luật của vụ án là “Tranh chấp ly hôn và con chung”. Bị đơn anh Võ Trí S đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp Ngãi Lợi xã Hưng Mỹ, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh. Sau khi thụ lý, Tòa án đã ra thông báo về việc thụ lý vụ án và tiến hành tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định tại Điều 196, 208, 209, 210 và Điều 211 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tuy nhiên vụ án không tiến hành hòa giải được do bị đơn vắng mặt.

Tại phiên tòa chị Ph vắng mặt, nhưng có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt; anh S vắng mặt đến lần thứ hai không có lý do. Căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị Ph và anh Võ Trí S.

[2] Về hôn nhân: Chị Trần Thị Ph và anh Võ Trí S chung sống với nhau vào năm 2015, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Hưng Mỹ, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn vào ngày 14/4/2015, đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận. Trong quá trình chung sống chị Ph cho rằng mâu thuẫn dẫn đến chị làm đơn yêu cầu ly hôn là do anh S đam mê cờ bạc, rượu chè bê tha không chí thú làm ăn, Chị và gia đình có khuyên ngăn nhưng anh S không hề Sửa đổi nên đến tháng 2 năm 2016 chị và anh S sống ly thân với nhau. Vì vậy tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn được nữa nên chị Ph yêu cầu được ly hôn với anh S.

Xét đơn khởi kiện của chị Trần Thị Ph về yêu cầu được ly hôn với anh Võ Trí S cũng như quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát; Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ để chấp nhận.

Vì sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh đã tổng đạt đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn của chị Ph và các chứng cứ kèm theo cho anh S, thông báo việc thụ lý vụ án và thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải gửi cho anh S theo địa chỉ nơi cư trú, nhưng anh S không đến, không tạo điều kiện gặp chị Ph để hàn gắn đoàn tụ. Như vậy, thể hiện anh S không quan tâm đến hạnh phúc gia đình, không mong muốn được hàn gắn, đoàn tụ với chị Ph, Tòa án cũng tiến hành xác minh, ghi lời khai những người sống gần gũi với chị Ph, anh S xác nhận anh S

và chị Ph có mâu thuẫn và anh S từ sau khi ly thân đi làm ăn xa không quan tâm đến hạnh phúc gia đình, đến con chung. Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Ph cũng như quan điểm của Viện kiểm sát tại phiên tòa, cho chị Ph được ly hôn với anh S.

[3] Về con chung: Chị Ph và anh S có 01 con chung là cháu Võ Minh Tr, sinh ngày 13/9/2015. Chị Ph yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Tr. Hội đồng xét xử nhận thấy cháu Tr từ sau khi sinh ra cho đến nay cháu được chị Ph chăm nom, săn sóc. Đối với anh S không quan tâm chăm sóc và không thăm nom cháu Tr, không có trách nhiệm với cháu Tr. Cháu Tr đã 7 tuổi và mong muốn của cháu là cha mẹ ly hôn cháu mong được sống với mẹ. Nghĩ nên giao cháu Tr cho chị Ph tiếp tục nuôi dưỡng con chung cho đến khi cháu Tr trưởng thành.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Do chị Ph không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Ph trình bày không có, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Chị Trần Thị Ph phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Căn cứ các Điều 51, 53, 54, 56, 57 và Điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014. Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và Sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Ph.

- Về hôn nhân: Chị Trần Thị Ph được ly hôn với anh Võ Trí S.

- Về con chung: Giao cháu Võ Minh Tr, sinh ngày 13/9/2015 cho chị Trần Thị Ph được quyền nuôi dưỡng con chung.

Anh Võ Trí S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Do chị Ph không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Ph trình bày không có, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về án phí: Chị Trần Thị Ph phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền số 0007163 ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

Án xử sơ thẩm công khai; báo cho nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ hoặc niêm yết nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- THADS huyện Châu Thành;
- UBND xã Hưng Mỹ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Hùng